

SỞ TƯ PHÁP BÌNH DƯƠNG	
ĐẾN	Số: 8.92.....
	Ngày: 07.12.2019..
Chuyển: D.Ư., B.Đ.....	
Lưu hồ sơ số:.....	

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Thực hiện Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế (sau đây gọi tắt là Nghị định số 55/2011/NĐ-CP); Thông tư số 01/2015/TT-BTP ngày 15 tháng 01 năm 2015 của Bộ Tư pháp hướng dẫn về nghiệp vụ thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức pháp chế, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁP CHẾ

1. Công tác ban hành văn bản chỉ đạo, điều hành

Để triển khai công tác pháp chế năm 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 662/KH-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2018 về công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương. Theo đó, giao nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh trong phạm vi quyền hạn có trách nhiệm chủ động triển khai thực hiện công tác pháp chế tại cơ quan, đơn vị; bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế và tạo điều kiện thuận lợi để những người làm công tác pháp chế trên địa bàn tỉnh được duy trì và hoạt động ổn định.

Thực hiện Kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh, các sở, ngành tỉnh đã ban hành kế hoạch triển khai thực hiện công tác pháp chế; cập nhật số liệu tình hình tổ chức và số lượng người làm công tác pháp chế theo đề nghị của Bộ Tư pháp.

2. Về tổ chức và đội ngũ người làm công tác pháp chế

- Hiện nay theo quy định của Thông tư tại các bộ, ngành thì ở địa phương các sở, ngành tỉnh không có Phòng Pháp chế, theo đó hiện nay các cơ quan chuyên môn thuộc tỉnh không còn Phòng Pháp chế. Đội ngũ pháp chế hiện nay của các sở, ngành tỉnh gồm có 17 cán bộ (trong đó: 01 cán bộ chuyên trách, 16 cán bộ kiêm nhiệm), thực hiện tham mưu Thủ trưởng đơn vị trong công tác xây dựng văn bản trước khi trình Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản theo quy định. Bên cạnh việc tham mưu thực hiện nhiệm vụ xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản thì đội ngũ pháp chế còn thực hiện



nhiều nhiệm vụ khác như hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp, kiểm soát thủ tục hành chính, bồi thường nhà nước, theo dõi thi hành pháp luật, quản lý nhà nước về xử lý vi phạm hành chính và một số nhiệm vụ khác do Thủ trưởng đơn vị phân công.

Ngoài 14 sở, ngành phải thành lập phòng pháp chế theo quy định của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP thì trên địa bàn tỉnh Bình Dương còn thành lập Phòng Pháp chế và bố trí cán bộ làm công tác pháp chế tại các sở, ngành như: Thanh tra tỉnh (*thành lập Phòng pháp chế và có 02 cán bộ pháp chế kiêm nhiệm*); Sở Ngoại vụ bố trí 01 cán bộ pháp chế kiêm nhiệm; Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí 01 cán bộ pháp chế chuyên trách; Công an tỉnh bố trí 03 cán bộ pháp chế chuyên trách.

- Đối với 05 doanh nghiệp nhà nước của tỉnh có 05 cán bộ pháp chế kiêm nhiệm).

2.2. Về hoạt động của các tổ chức pháp chế

a) Về công tác xây dựng văn bản

Thực hiện các chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP, tổ chức và cán bộ làm công tác pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu thủ trưởng cơ quan chủ trì soạn thảo các văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo sự phân công đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng dự thảo văn bản quy phạm pháp luật; chủ trì hoặc phối hợp với các đơn vị, hoặc các phòng, ban trong cơ quan mình tham mưu cho Thủ trưởng cơ quan chuyên môn trong việc đề xuất, kiến nghị với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để quản lý lĩnh vực chuyên ngành ở địa phương; chủ trì soạn thảo về lĩnh vực chuyên môn, chuyên ngành mình quản lý; tham gia góp ý văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước các cấp.

Trong năm 2018, trên địa bàn tỉnh Bình Dương đã ban hành 51 văn bản quy phạm pháp luật, trong đó gồm 15 Nghị quyết và 36 Quyết định. Các văn bản trước khi ban hành đã được Sở Tư pháp thẩm định, đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

b) Về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Thực hiện Quyết định số 126/QĐ-TTg ngày 25 tháng 01 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL thống nhất trong cả nước kỳ 2014 - 2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành "*Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014 - 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương*". Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã yêu cầu các sở, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân cấp huyện; Ủy ban nhân dân cấp xã xây dựng và ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản tại cơ quan, đơn vị, địa phương mình để tổ chức thực hiện. Để việc triển khai thực hiện nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản QPPL đảm bảo, kịp thời, đồng bộ và đạt hiệu quả cao, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tư pháp hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch, thực hiện hệ

thống hóa văn bản QPPL, đồng thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố kết quả hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh kỳ 2014-2018 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt (Công văn số 757/STP-XDKT ngày 30/5/2018 của Sở Tư pháp về việc hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch và thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014 - 2018; Công văn số 2065/STP-XDKT ngày 17/12/2018 về việc đôn đốc thực hiện hệ thống hóa văn bản QPPL kỳ 2014-2018).

- Thực hiện quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản QPPL; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 235/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 về việc công bố Danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Bình Dương năm 2018¹, gồm:

+ Văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ: **80** văn bản (trong đó: 06 Nghị quyết; 05 Chỉ thị; 69 Quyết định).

+ Văn bản QPPL hết hiệu lực một phần: **06** văn bản (06 Quyết định).

+ Văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trước ngày 01/01/2018: Không có.

c) Về công tác kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Công tác tự kiểm tra

+ Cấp tỉnh: Sở Tư pháp đã tham mưu giúp UBND tỉnh thực hiện tự kiểm tra **36** văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành và gửi đến Sở Tư pháp trong năm 2018 (đạt 100% văn bản do UBND tỉnh ban hành), tăng 04 văn bản so với năm 2017 (có Phụ lục I Danh mục văn bản QPPL do UBND tỉnh ban hành trong năm 2018 kèm theo). Qua kiểm tra không phát hiện văn bản có sai sót.

+ Cấp huyện: Trong năm 2018, Phòng Tư pháp đã giúp UBND cấp huyện thực hiện kiểm tra **12** văn bản QPPL do UBND cấp huyện ban hành. Qua kiểm tra không phát hiện văn bản nào có sai sót về thẩm quyền, hình thức, nội dung và trình tự thủ tục theo quy định.

- Công tác kiểm tra theo thẩm quyền

+ Cấp tỉnh: Sở Tư pháp nhận được **12** văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành, gửi về Sở Tư pháp, tăng 02 văn bản so với năm 2017; thực hiện kiểm tra **12/12** văn bản, qua kiểm tra không phát hiện văn bản có sai sót.

+ Cấp huyện: Trong năm 2018, Phòng Tư pháp đã nhận và thực hiện kiểm tra **13** văn bản do HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn ban hành (đạt

¹ Báo cáo 07/BC-STP ngày 22/01/2019 của Sở Tư pháp báo cáo Kết quả rà soát văn bản QPPL hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của HĐND, UBND tỉnh Bình Dương năm 2018.

100% văn bản). Qua kiểm tra đã phát hiện 04/13 văn bản của cấp xã được ban hành có sai sót về kỹ thuật soạn thảo như: trình bày sai phần số, ký hiệu, thiếu căn cứ pháp lý ban hành. Các văn bản sai sót qua kiểm tra phát hiện, Phòng Tư pháp đã có thông báo đánh giá cụ thể và kiến nghị xử lý đối với từng văn bản, gửi đến cơ quan soạn thảo, ban hành của HĐND, UBND cấp xã. Trên cơ sở đó, HĐND, UBND cấp xã đã kịp thời xử lý những sai sót, ban hành văn bản mới khắc phục; không có sai sót về nội dung nên không gây ảnh hưởng tiêu cực đến các đối tượng, các lĩnh vực chịu sự tác động của văn bản. (có Phụ lục II Danh mục các văn bản do HĐND, UBND cấp xã ban hành trái pháp luật năm 2018 kèm theo).

d) Về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong năm 2018, trên địa bàn tỉnh đã tổ chức tuyên truyền miệng được 34.213 cuộc (tăng 7.739 cuộc với năm 2017) với hơn 2.466.202 lượt người tham dự (tăng 332.514 lượt người tham dự so với năm 2017), trong đó các sở, ngành tuyên truyền được 13.971 cuộc với 977.018 lượt người tham dự.

Hình thức tuyên truyền tiếp tục được đổi mới và đa dạng, phù hợp với từng đối tượng đặc thù, điều kiện thực tiễn của từng ngành, địa phương như: tổ chức hội nghị triển khai, tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở, báo, đài tỉnh, mạng Internet, các hội thi tìm hiểu pháp luật; xây dựng tiêu phẩm pháp luật, tổ chức hoạt động trợ giúp pháp lý, hòa giải cơ sở; lồng ghép tuyên truyền trong các cuộc họp khu phố, ấp, sinh hoạt các câu lạc bộ,...

Nội dung tuyên truyền tập trung vào các Luật mới có hiệu lực từ năm 2018 như Luật Thi hành tạm giữ, tạm giam; Luật Tổ chức cơ quan điều tra hình sự; Bộ luật Hình sự, Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật Tín ngưỡng, tôn giáo; Luật Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; Luật Quản lý ngoại thương; Luật Du lịch; Luật Trợ giúp pháp lý, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Tiếp cận thông tin; Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ, ...; đồng thời tuyên truyền, phổ biến về những chính sách pháp luật mà dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội, các quy định liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp; tuyên truyền các luật, bộ luật có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp đến người dân như Luật An ninh mạng, dự thảo Luật đặc khu, Luật hôn nhân và gia đình, Bộ luật hình sự, Bộ luật dân sự, Luật đất đai, Luật bảo vệ môi trường,...

Ngoài ra, năm 2018 các sở, ban, ngành tỉnh đã thực hiện biên soạn và in ấn 156.000 tờ gấp pháp luật, 478 tin bài. Sở Tư pháp in ấn 555.200 tờ gấp pháp luật, 200 băng rôn, pano tuyên truyền và 400 tin, bài tuyên truyền pháp luật. Nội dung tờ gấp, tài liệu pháp luật có nội dung liên quan chủ yếu đến các lĩnh vực: Hộ tịch; hôn nhân và gia đình; lao động; dân sự; hình sự; giao thông; công chứng; thừa phát lại; tiếp cận thông tin;... Tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng: Các sở, ngành trên địa bàn tỉnh tăng cường phối hợp với Đài phát thanh truyền hình Bình Dương thực hiện tuyên truyền

pháp luật trên Đài truyền hình thông qua các chương trình như Pháp luật và cuộc sống; hộp thư truyền hình; chuyện làng quê, chương trình tài nguyên môi trường... được 357 chương trình với thời lượng 2.694 phút. Đồng thời, phối hợp với Báo Bình Dương tiếp tục duy trì các chuyên trang chuyên mục hỏi đáp pháp luật; Sở Tư pháp tiếp tục duy trì chương trình Tư vấn pháp luật trực tiếp trên sóng FM 92.5Mhz hàng tuần. Đài phát thanh cấp huyện, loa truyền thanh cơ sở, các tạp chí chuyên ngành đã tuyên truyền nhiều tin, bài, hỏi đáp liên quan đến pháp luật của các ngành, địa phương, bên cạnh đó, các sở, ngành địa phương cũng đã tích cực, chủ động đăng tải các thông tin tuyên truyền pháp luật, hỏi đáp pháp luật trên các trang thông tin điện tử của các đơn vị, địa phương.

đ) Về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật và kiểm tra việc thực hiện pháp luật

Trong lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật: UBND tỉnh đã ban hành kịp thời các kế hoạch, văn bản chỉ đạo về theo dõi THPL đối với lĩnh vực trọng tâm năm 2018². Triển khai thực hiện đầy đủ các hoạt động theo dõi THPL theo quy định tại Nghị định số 59/2012/NĐ-CP như: Tiến hành rà soát các văn bản pháp luật do địa phương ban hành có liên quan đến lĩnh vực theo dõi trọng tâm, liên ngành của tỉnh và của ngành tư pháp năm 2018; thực hiện 02 đợt điều tra khảo sát (qua phiếu khảo sát) về tình hình THPL đối với lĩnh vực trọng tâm của ngành Tư pháp và tình hình THPL về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực môi trường; ban hành Quyết định số 2024/QĐ-UBND ngày 24/7/2018 về việc thành lập Đoàn kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký kinh doanh, đất đai, môi trường và xây dựng của các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh Bình Dương và tiến hành kiểm tra tại 03 phường, thị trấn và 03 huyện, thị xã, thành phố (Thông báo kết luận kiểm tra số 91/TB-ĐKT ngày 05/10/2018) và báo cáo về Bộ Tư pháp kết quả theo dõi tình hình THPL về Luật Ban hành văn bản QPPL 2015 trên địa bàn tỉnh Bình Dương (Báo cáo số 195/BC-UBND ngày 24/8/2018) và báo cáo công tác theo dõi tình hình THPL năm 2018 trên địa bàn tỉnh (Báo cáo số 246/BC-UBND ngày 18/10/2018).

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 phê duyệt “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức THPL” giai đoạn năm 2018-2022, UBND tỉnh Bình Dương ban hành Kế hoạch thực hiện “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức THPL giai đoạn năm 2018-2022” trên địa bàn tỉnh Bình Dương (Kế hoạch số 3243/KH-UBND ngày 17/7/2018). Thực hiện nội dung Kế hoạch, UBND tỉnh đã tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp những khó khăn vướng mắc trong thực tiễn và đề xuất nội dung sửa đổi, bổ sung Nghị định số 59/2012/NĐ-CP; chỉ đạo Sở Tư pháp đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền, phổ biến nội dung, yêu cầu của Đề án đổi mới,

² Kế hoạch số 407/KH-UBND ngày 26/01/2018 theo dõi tình hình THPL về Lý lịch tư pháp và Luật Ban hành văn bản QPPL; Kế hoạch số 408/KH-UBND ngày 26/01/2018 theo dõi tình hình THPL về điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; y tế; lao động, thương binh và xã hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương năm 2018; Công văn số 1274/UBND-NC ngày 28/3/2018 về việc triển khai thực hiện ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác theo dõi THPL năm 2017; Công văn số 3373/UBND-NC ngày 24/7/2018 về việc triển khai các hoạt động TDTHPL lĩnh vực trọng tâm năm 2018...

nâng cao hiệu quả công tác tổ chức THPL đến các sở, ban, ngành và địa phương các cấp.

e) Về công tác bồi thường nhà nước

Việc tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước được thực hiện theo Kế hoạch triển khai Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Tiếp đó, ngày 19/01/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương đã ban hành Kế hoạch số 274/KH-UBND về công tác Phổ biến giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; xây dựng và thực hiện hương ước, quy ước năm 2018, trong đó chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục triển khai thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Sở Tư pháp là cơ quan thường trực, tham mưu cho Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục tuyên truyền phổ biến Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và toàn thể nhân dân, đồng thời, Sở Tư pháp tiếp tục đăng tải các quy định của pháp luật về bồi thường nhà nước trên trang thông tin điện tử của Sở; báo Bình Dương; biên soạn và cấp phát Tờ gấp pháp luật về bồi thường nhà nước (46.000 tờ).

Các sở, ngành đã lồng ghép việc tuyên truyền về bồi thường nhà nước tại đơn vị mình thông qua sinh hoạt “Ngày pháp luật”; công tác tiếp công dân; tại các cuộc họp giao ban Sáng thứ Hai hàng tuần; Hội nghị sơ kết, tổng kết của đơn vị; trang bị văn bản liên quan đến bồi thường nhà nước tại Tủ sách pháp luật, trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức phục vụ việc tra cứu, cập nhật thông tin pháp luật liên quan. Ngoài ra, việc tuyên truyền còn được thực hiện thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống loa truyền thanh cơ sở, lồng ghép trong các buổi họp, hội nghị, sinh hoạt đoàn thể... Thông qua hoạt động tuyên truyền phổ biến Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước đã giúp cán bộ, công chức và nhân dân nhận thức được ý nghĩa, vai trò của Luật cũng như trách nhiệm giải quyết bồi thường khi phát sinh yêu cầu bồi thường Nhà nước.

Trong năm 2018, trên địa bàn tỉnh xảy ra 01 vụ việc yêu cầu bồi thường trong lĩnh vực đất đai. Vụ việc đã được thực hiện xong việc bồi thường cho người bị thiệt hại và công chức gây thiệt hại đã thực hiện nghĩa vụ hoàn trả theo quy định. Cụ thể: Tổng số tiền bồi thường là 17.146.303 đồng; Tổng số tiền hoàn trả là: 9.955.528 đồng.

g) Về công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 275/KH-UBND ngày 19/01/2018 về hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương và rà soát, đề xuất nội dung các lĩnh vực, đối tượng cần tập huấn, bồi dưỡng trong năm 2018. Theo đó, lãnh đạo các sở, ban, ngành tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố quán triệt chỉ đạo tổ chức thực hiện các nội dung hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của ngành và tình hình thực tế của địa phương; xây dựng kế hoạch hỗ trợ pháp lý

cho doanh nghiệp gắn với kế hoạch năm của ngành, địa phương. Đồng thời, quán triệt đến cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh nhận thức rõ hơn về nhiệm vụ thực hiện hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp.

Ngoài ra, tỉnh đã có Chuyên mục hỗ trợ pháp lý doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử của tỉnh, nhằm tạo kênh thông tin, tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp; tiếp tục thực hiện đăng tải các văn bản quy phạm pháp luật, các thủ tục hành chính, các văn bản chỉ đạo, điều hành, dự án, quy hoạch của tỉnh trên Cổng Thông tin điện tử của tỉnh, huyện, các Trang Thông tin điện tử của các sở, ban, ngành tỉnh, Công báo điện tử nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân tiếp cận được hỗ trợ về pháp lý, nhất là khi thực hiện các thủ tục hành chính, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của doanh nghiệp. Tổng số vụ việc tư vấn thủ tục hành chính và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp thông qua Tổ tư vấn về thủ tục hành chính và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trong năm 2018 là 186 vụ việc, gồm: 112 vụ việc tư vấn liên quan đến thủ tục hành chính trong doanh nghiệp; 74 vụ việc thuộc các lĩnh vực pháp luật khác.

Niêm yết đầy đủ, công khai các Bộ thủ tục hành chính tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Trung tâm hành chính tỉnh và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh để các nhà đầu tư, doanh nghiệp tham khảo, nghiên cứu, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân khi lập các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp.

Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành tỉnh thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật trong phạm vi ngành quản lý có liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp đều được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của đơn vị mình quản lý để doanh nghiệp tiếp cận; xây dựng hộp thư điện tử để hỗ trợ hướng dẫn, giải đáp pháp luật khi doanh nghiệp yêu cầu...

h) Về công tác tham mưu các vấn đề pháp lý và tham gia tố tụng

Công tác tham gia ý kiến về mặt pháp lý đối với việc xử lý các vấn đề trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý nhà nước; có ý kiến về mặt pháp lý đối với các quyết định, văn bản chỉ đạo, điều hành quan trọng được thực hiện thường xuyên, liên tục thông qua các cuộc họp khi có vụ việc hay thông qua hình thức gửi lấy ý kiến bằng văn bản.

Thông qua hoạt động của Trung tâm trợ giúp pháp lý, Sở Tư pháp đã tham gia bảo vệ quyền lợi qua các giai đoạn tố tụng 121 vụ việc, đại diện ngoài tố tụng 07 vụ việc (chưa tính các vụ việc từ năm 2017 chuyển sang) chủ yếu cho các đối tượng là trẻ em, người có công với cách mạng, người bị buộc tội từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi, người cao tuổi có khó khăn về tài chính...

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc

- Hiện tại, Thông tư của các Bộ chuyên ngành không quy định về việc thành lập phòng pháp chế tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân

tỉnh. Do đó, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh không thành lập phòng pháp chế, cũng như không có đội ngũ pháp chế chuyên trách thực hiện công tác rà soát văn bản nói riêng và công tác pháp chế nói chung; đa phần công chức thực hiện công tác rà soát văn bản tại các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp huyện chủ yếu là kiêm nhiệm, ít kinh nghiệm. Từ đó, làm ảnh hưởng đến chất lượng, thời gian thực hiện.

- Về cơ chế chính sách: Theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP quy định: “Công chức, cán bộ và viên chức pháp chế quy định tại Khoản 1, Khoản 2 và Khoản 3 Điều 11 Nghị định này được hưởng phụ cấp ưu đãi theo nghề”. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có văn bản hướng dẫn quy định chế độ chính sách đãi ngộ hợp lý, thu hút cán bộ làm công tác pháp chế.

2. Đề xuất, kiến nghị

- Bộ Tư pháp và các Bộ, ngành có liên quan đề xuất Chính phủ sớm ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung thay thế Nghị định số 55/2011/NĐ-CP và hướng dẫn về biên chế để kiện toàn đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức pháp chế cho phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương.

- Bộ Tài chính ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện về phụ cấp ưu đãi nghề cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp chế được quy định tại Khoản 2 Điều 12 Nghị định số 55/2011/NĐ-CP.

- Bộ Tư pháp tăng cường tập huấn, bồi dưỡng cơ bản và nâng cao kỹ năng, chuyên môn, nghiệp vụ, cung cấp thông tin, tài liệu cho cán bộ, công chức, viên chức làm công tác pháp chế; biên soạn sách, tài liệu, sổ tay về kỹ năng và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác pháp chế.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác pháp chế năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương báo cáo Bộ Tư pháp xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: *KL*

- Bộ Tư pháp;
- Cục Công tác phía Nam;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- LĐVP (Lg, V), Th;
- Lưu: VT. *KL*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Trần Thanh Liêm